

Số: /BC-UBND

Thiện Thuật, ngày

tháng 01 năm 2024

## **BÁO CÁO**

### **Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng tháng 01; phương hướng, nhiệm vụ tháng 02**

#### **1. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

##### **1.1. Công tác tiếp công dân**

- Kết quả tiếp công dân: Tổng số lượt tiếp công dân trong tháng có 01 lượt (trong đó: số lượt lãnh đạo tiếp 01; số lượt chuyên viên (công chức) tiếp 0 lượt; số đoàn đông người (báo cáo cụ thể đoàn đông người có tính chất phức tạp) Không có lượt .

- Nội dung tiếp công dân (số vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh phân loại theo lĩnh vực: hành chính, tư pháp, chính trị, văn hóa, xã hội, tham nhũng); Đơn kiến nghị, kết quả xử lý thụ lý đơn. Không có nội dung phản ánh, lãnh đạo tiếp công dân theo quy định.

##### **1.2. Tiếp nhận, xử lý đơn thư và giải quyết đơn**

###### **a) Tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn:**

- Tổng số đơn tiếp nhận trong kỳ gồm: Số đơn tiếp nhận trong tháng 0 đơn và số đơn tồn tháng trước chưa được giải quyết chuyển sang 0 đơn, kết quả phân loại, xử lý; số đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị 0 đơn; đơn đề nghị 0 đơn thuộc thẩm quyền phải giải quyết trong tháng 0 đơn (trong đó: Số đơn tồn tháng trước chuyển sang 0 đơn, số đơn nhận được trong tháng 0 đơn); số đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết xử lý hướng dẫn công dân, chuyển đơn (không đơn).

###### **b) Kết quả giải quyết:**

- Tổng số đơn thuộc thẩm quyền trong tháng phải tham mưu giải quyết (số đơn khiếu nại; số đơn tố cáo; số đơn kiến nghị 0 đơn; đơn đề nghị, phản ánh 0 đơn), kết quả giải quyết như sau:

+ Đơn khiếu nại: Số đơn khiếu nại phải giải quyết; đã giải quyết; chưa giải quyết sang tháng sau Không ;

+ Đơn tố cáo: Số đơn tố cáo phải giải quyết; đã giải quyết; chưa giải quyết chuyển sang tháng sau không;

+ Đơn kiến nghị, đề nghị phản ánh: 0 đơn đang thụ lý giải quyết Tổng số đơn phải giải quyết 0 đơn, đã giải quyết; chưa giải quyết chuyển sang tháng sau không.

- Việc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật (nêu rõ số quyết định, văn bản phải thực hiện, kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc nếu có).

## **2. Công tác phòng, chống tham nhũng**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Phòng, chống tham nhũng.  
- Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng.  
- Kết quả thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

+ Tổng số cuộc kiểm tra triển khai trong kỳ báo cáo (theo kế hoạch, đột xuất); số đơn vị được kiểm tra; tổng số cuộc đã kết thúc kiểm tra trực tiếp tại đơn vị; số cuộc đã ban hành kết luận.

+ Kết quả kiểm tra: Số đơn vị được kiểm tra; những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra; kiến nghị xử lý; kết quả xử lý: về kinh tế, xử lý hành chính, xử lý khác ( không có).

- Kết quả tiếp nhận, giải quyết đơn tố cáo tham nhũng: Số đơn tố cáo tham nhũng tiếp nhận trong kỳ, kết quả xử lý đơn tố cáo tham nhũng; kết quả giải quyết đơn tố cáo tham nhũng; số vụ tham nhũng phát hiện thông qua giải quyết đơn tố cáo tham nhũng, kết quả xử lý ( không có).

## **II. Phương hướng, nhiệm vụ tháng tiếp theo**

### **1. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Nêu những nhiệm vụ tiếp tục cần thực hiện trong tháng tới đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đề nghị, kiến nghị, phản ánh; ước thực hiện đối với việc tham mưu, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền để đạt mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

### **2. Công tác phòng, chống tham nhũng**

Luôn tuyên truyền giữ vững kỷ cương công tác phòng, chống tham nhũng đến từng cán bộ trong cơ quan./.

#### **Nơi nhận:**

- Thanh tra huyện;
- CT, PCT UBND;
- Lưu văn phòng

**CHỦ TỊCH**

**Lâm Thị Hiếu**

